

PHỤ LỤC SỐ 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI NĂM 2017

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600259916, cấp lần 1 ngày 30/12/2005, cấp lại lần thứ 9 ngày 02/7/2015 tại Sở Kế hoạch – Đầu tư Đồng Nai;
- Vốn điều lệ: 24.810.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 24.810.000.000 đồng
- Địa chỉ: số 200, Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại: 0613.899860
- Số fax: 0613.899750
- Website: ctgtdongnai.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): DGT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai, trụ sở đặt tại số 200, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tiền thân là Công ty Công trình Giao thông Vận tải Đồng Nai, được thành lập ngày 18 tháng 01 năm 1977. Theo thời gian Công ty đã có những bước đi vững chắc trong ngành nghề kinh doanh cốt lõi và hiện nay vẫn luôn phát triển theo đúng định hướng.

Từ ngày mới thành lập, lực lượng lao động có tay nghề kỹ thuật còn thấp; cơ sở vật chất còn ít ỏi, thiếu thốn. Đến nay, Công ty có 4 Phòng chức năng, 09 đơn vị trực thuộc, 01 Xí nghiệp khai thác đá, 01 Xí nghiệp khai thác cát, 01 Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng với 75 CB.CNV (không tính công nhân thuê thời vụ).

Hiện nay, Công ty đã đầu tư đổi mới thiết bị phương tiện như: Trạm trộn Bê tông nhựa nóng công nghệ hiện đại, dây chuyền thảm bê tông nhựa nóng, tổ hợp nghiền sàng đá, mua mới hàng chục phương tiện thi công như xe ban, xe xúc, xe lu và một đội xe vận tải nặng có sức chở từ 10-15 tấn để đáp ứng phương tiện thi công công trình lớn. Công ty đã áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc thi công nền hạ, mặt đường, đường bê tông nhựa nóng, các loại cầu bê tông cốt thép và hiện nay đã đủ khả năng đảm nhận thi công công trình lớn, kỹ thuật cao, khẳng định vị thế của Công ty trong nền kinh tế thị trường.

Công ty thực hiện việc sắp xếp bộ máy gọn nhẹ, coi trọng bồi dưỡng đào tạo đội ngũ nhất là cán bộ khoa học kỹ thuật và không ngừng chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công nhân. Ngoài ra Công ty còn chú trọng công tác xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo, ủng hộ các quỹ xã hội với hàng trăm triệu đồng; nhận chăm sóc suốt đời 2 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 2 bà mẹ liệt sỹ... tặng nhà tình thương, tình nghĩa...

Với những thành tích đó, Công ty đã được Nhà nước tặng thưởng huân chương lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều cờ thi đua xuất sắc của Bộ GTVT, UBND tỉnh Đồng Nai.

Từ năm 2005 đến nay Công ty chuyển sang Công ty cổ phần, Cán bộ - Công nhân viên Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai nêu cao quyết tâm, ý chí một lòng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có hiệu quả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên được thông qua tại Đại hội hàng năm.

- Các sự kiện khác: Không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Nạo vét kênh, rạch;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Sản xuất, kinh doanh Bê tông nhựa nóng và các cấu kiện bê tông đúc sẵn;
- Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp;
- Cho thuê nhà xưởng, kho bãi
- Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng công trình;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Khai thác vật liệu xây dựng;
- Buôn bán vật liệu xây dựng;

Địa bàn kinh doanh: tỉnh Đồng Nai, tỉnh Đắk Nông và một số công trình tại các tỉnh miền Tây Nam bộ.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Tổng Giám đốc

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
- + Đảm bảo mức sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, xe máy, thiết bị hiện có của công ty.
- + Đảm bảo mức lợi nhuận hàng năm của Công ty từ 5% trở lên và mức chia cổ tức hàng năm từ 10-15%.
- + Đẩy mạnh đầu tư các dự án đặc biệt là các dự án gần hoàn tất thủ tục pháp lý và đầu tư xây dựng cơ bản để nhanh chóng tạo ra nguồn doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- + Nghiên cứu, tìm kiếm phát triển các dự án mới tạo ra nguồn doanh thu ổn định trong tương lai.

- + Tăng dần tỷ trọng doanh thu của các dự án trên tổng doanh thu của toàn Công ty.
- + Giảm dần tỷ lệ vốn vay bổ sung vốn lưu động trên doanh thu trong thi công xây dựng cơ bản từ nguồn thu từ các dự án mang lại.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Chiến lược trung hạn:

+ Củng cố, sắp xếp lại bộ máy quản lý và các tổ, nhóm, đội thi công ... cho phù hợp với tình hình đổi mới.

+ Chấn chỉnh công tác quản trị nhân sự, quản trị văn phòng.

+ Chủ động liên hệ làm việc với các cơ quan, ban ngành địa phương tiếp cận nguồn công việc hiện khá dồi dào tại địa phương.

+ Mở rộng sang lĩnh vực thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.

+ Đẩy mạnh tìm kiếm các công trình mới để đảm bảo sản lượng và doanh thu cho những năm tiếp theo;

+ Đẩy mạnh hoàn tất các thủ tục pháp lý và công tác đầu tư Xây dựng cơ bản các dự án đang triển khai để tạo ra sản phẩm mang về doanh thu và lợi nhuận cho Công ty, cụ thể các dự án đang triển khai như sau: Mỏ đá Tân Cang 4, Trạm trộn BTNN Đắc Nông chuyển về Đồng Nai, Trung tâm tổ chức sự kiện, hội nghị, tiệc cưới tại khu đất văn phòng Công ty.

Chiến lược dài hạn:

+ Từng bước củng cố và phát triển ổn định, bền vững ngành nghề truyền thống thi công xây lắp công trình.

+ Tìm kiếm, nghiên cứu phát triển các dự án mới tạo nguồn thu ổn định lâu dài cho Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

+ Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Nhà nước về vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong lĩnh vực thi công xây dựng cơ bản và các dự án.

+ Thi công các công trình đảm bảo tiến độ và chất lượng góp phần vào sự phát triển cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật tại các địa phương Công ty thực hiện thi công xây lắp.

+ Tích cực tham gia đóng góp cho các chương trình từ thiện xã hội tại các địa phương, địa bàn Công ty thi công xây dựng và thực hiện dự án.

+ Ưu tiên tuyển dụng nhân sự bổ sung tại các địa bàn Công ty thi công xây dựng và thực hiện dự án nhằm góp phần giải quyết việc làm cho người dân địa phương.

+ Đảm bảo tốt chế độ làm việc, lương thưởng và các chế độ chính sách cho người lao động.

+ Chia sẻ với cộng đồng và người nghèo bằng cách: tham gia các chương trình xã hội do địa phương, tổng công ty phát động; hằng năm xây dựng nhà tình thương cho người nghèo.

+ Khuyến khích nhân viên tham gia hiến máu nhân đạo hằng năm và làm công tác từ thiện, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.

5. Các rủi ro:

+ Các khoản vay đầu tư trong thời điểm hiện nay với lãi suất thấp là một thuận lợi, đồng thời cũng tiềm ẩn những rủi ro về lãi suất cho vay tăng cao so với giá trị dự toán đầu tư ban đầu của các dự án làm khó khăn cho việc vay và trả nợ các khoản vay.

+ Với hạn mức vay vốn lưu động như hiện nay có thể cân đối cấp vốn đảm bảo cho hoạt động xây lắp, tuy nhiên trong trường hợp các công trình tập trung thi công cùng lúc sẽ làm thiếu hụt vốn lưu động trong ngắn hạn.

+ Các khoản nợ khó đòi từ việc thi công xây dựng các công trình vốn ngân sách nhà nước;

+ Việc mở rộng địa bàn thi công xây dựng sang các tỉnh mới gặp nhiều khó khăn, rủi ro về nguồn cung cấp nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thi công xây dựng, nhân công, các quy định về đầu tư xây dựng cơ bản tại địa phương, sự cạnh tranh gay gắt với các đơn vị trong khu vực.

+ Việc thanh toán và giải ngân vốn của các công trình chậm ảnh hưởng đến khả năng tài chính và xoay vòng vốn sản xuất của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong năm 2016, Công ty gặp nhiều khó khăn về nguồn công việc làm nên doanh thu thực hiện trong năm chỉ chiếm 64,80% so với kế hoạch và chỉ chiếm 47,36% so với năm 2015. Hơn nữa do tình hình thiếu hụt vốn lưu động để thi công các công trình nên Công ty đã thực hiện khoản vay bổ sung vốn lưu động hết hạn mức tối đa cho phép 60 tỷ đồng và khoản vay đầu tư trung và dài hạn đến cuối năm 2016 khoảng 68 tỷ đồng. Dẫn đến lãi vay trong năm 2016 rất cao (6.816 triệu đồng). Lãi vay cao đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 304 tỷ đồng, trong khi Công ty cũng tiết giảm và hạn chế tối đa những chi phí quản lý, chi phí hoạt động để giảm bớt gánh nặng chi phí.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Một số chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch năm 2016 (%)	Tỷ lệ thực hiện năm 2016/năm 2015 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)	(7)=(5)/(3)
1	Doanh thu	205.261	150.000	97.203	64,80%	47,36%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.489	1.200	304	25,33%	20,42%
3	Nộp ngân sách		4.000			
4	Đầu tư XDCB	31.300	30.000	3.000	10,00%	9,58%

Hiện nay, nguồn vốn của Công ty thường không đáp ứng được yêu cầu sản xuất, nên áp lực về vốn lưu động cho sản xuất rất lớn. Hơn nữa, nguồn vốn ngân sách Nhà nước nợ chưa thanh toán cho Công ty và vốn đọng lại từ các công trình đã hoàn tất thi công nhưng chưa quyết toán là rất lớn đã ảnh hưởng đến việc xoay vốn và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, trong năm 2016, Công ty cũng đã có những cố gắng, nỗ lực hết sức để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như trên.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

+ Bì Long Sơn – Tổng Giám đốc

+ Tăng Xuân Hưng – Phó Tổng Giám đốc

+ Đặng Thành Long – Phó Tổng Giám đốc

+ Đoàn Quang Nho – Phó Tổng Giám đốc

- Những thay đổi trong ban điều hành: không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 75 người (không tính lao động thuê thời vụ).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

DỰ ÁN KCN THANH PHÚ (177 hécta):

Theo đề xuất của Tổng Công ty và phê duyệt của UBND tỉnh Đồng Nai, cuối năm 2016 Công ty đã hoàn tất chuyển giao quyền chủ đầu tư KCN Thanh Phú cho Công ty CP Sonadezi Long Bình tiếp nhận tiếp tục thực hiện đầu tư và kinh doanh.

DỰ ÁN MỎ ĐÁ TÂN CANG 4 (25,674 hécta):

Tổng mức đầu tư thực hiện dự án đến hết năm 2015 khoảng 60 tỷ đồng trên tổng mức đầu tư điều chỉnh khoảng 82 tỷ đồng.

Về công tác đền bù: Đã có quyết định bồi thường 23,5 ha, trong đó diện tích đã được Nhà nước giao đất là 17,7 ha; Tổng số tiền chi trả bồi thường đã chuyển cho TTPTQĐ là 42 tỷ đồng, tương đương diện tích bồi thường khoảng 21 ha. Hiện đang tiếp tục công tác đền bù diện tích còn lại.

Về công tác khai thác: Trong năm 2016, được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty SONADEZI, Công ty đã thương thảo thống nhất ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Chúc Phương ngày 16/4/2016 để tiến hành đưa mỏ đá đi vào khai thác. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện xét thấy đối tác thực sự yếu kém, có dấu hiệu không trung thực trong kê khai năng lực và không thực hiện đúng như cam kết trong hợp đồng hợp tác kinh doanh nên Công ty đã quyết định chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Chúc Phương. Tuy nhiên, do chưa có sự thống nhất giữa hai bên trong việc chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh nên vụ việc được Công ty đưa ra Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết. Tạm thời mở ngừng hoạt động chờ kết quả giải quyết của Tòa án.

DỰ ÁN MỎ CÁT ĐẮK LUA (20 Km đường sông):

Trong năm 2016, Xí nghiệp cát Đắc Lua đã thực hiện khai thác được 30.060 m³ và kinh doanh được sản lượng 23.968 m³ cát.

Tổng doanh thu kinh doanh cát 3,5 tỷ đồng, đạt 70,12% kế hoạch đề ra (kế hoạch 5,0 tỷ đồng).

DỰ ÁN TRẠM TRỘN BÊ TÔNG NHỰA ĐẮK NÔNG:

Dự án chủ yếu để phục vụ cho công trình Quốc lộ 14 tỉnh Đắc Nông. Đến giữa năm 2015 công trình Quốc lộ 14 đã hoàn thành, dự án đã hoàn tất sứ mệnh. Nên trong năm 2016, Công ty thực hiện thủ tục giải thể xí nghiệp và chuẩn bị trình tự thủ tục chuyển trạm trộn bê tông nhựa về tỉnh Đồng Nai phục vụ các công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

DỰ ÁN TRUNG TÂM DỊCH VỤ NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI VÀ VĂN PHÒNG LÀM VIỆC:

Được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty về kêu gọi đầu tư khai thác quỹ đất văn phòng Công ty, Công ty đã tiến hành thương thảo và thống nhất ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác khu đất đúng theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2016, Công ty đã phối hợp cùng các đối tác hợp tác kinh doanh thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định.

DỰ ÁN NHÀ XƯỞNG CƠ KHÍ CHO THUÊ

Được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty về kêu gọi đầu tư khai thác khu đất 2,7 xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Công ty đã thương thảo thống nhất với đối tác thực hiện xây dựng nhà xưởng cho thuê. Tuy nhiên, sau khi hoàn tất xây dựng công trình do thiếu các hạng mục hạ tầng cơ sở như: sân đường nội bộ, hệ thống điện, nước và hệ thống phòng cháy chữa cháy nên không thể đưa nhà xưởng vào cho thuê.

Do vậy, để thu hồi vốn đầu tư và đảm bảo có lợi nhuận, được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty Công ty đã tiến hành thực hiện thủ tục chuyển nhượng nhà xưởng cho đối tác có nhu cầu và thu hồi vốn đầu tư.

KHU ĐẤT HẠT 2 VÀ HẠT 3 CÔNG TY ĐANG QUẢN LÝ

Khu đất Hạt 2 xã Bình Hòa và Hạt 3 xã Lang Minh: chưa tìm kiếm được đối tác hợp tác kinh doanh hoặc chuyển nhượng.

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH:

Kết quả đầu tư vào cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sonadezi Dịch vụ trong năm 2015 với cổ tức được chia là 150.000.000đ (15 %). Cuối năm 2016 Công ty CP Sonadezi Dịch vụ đã chi trả cổ tức.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng (%)
Tổng giá trị tài sản	386,636,559,448	177,534,770,938	-54%
Doanh thu thuần	205,261,376,085	97,203,494,807	-53%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1,388,177,747	(2,860,411,490)	-306%
Lợi nhuận khác	101,345,220	3,164,981,250	3023%
Lợi nhuận trước thuế	1,489,522,967	304,569,760	-80%
Lợi nhuận sau thuế	1,013,324,425	250,201,614	-75%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	90%	90.00%	0%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	1.88	1.20	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.68	0.96	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.88	0.73	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	7.10	2.74	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	6.19	4.22	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.53	0.55	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.49%	0.26%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	2.12%	0.53%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.26%	0.14%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh Doanh/Doanh thu thuần	0.68%	-2.94%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu:

a/ Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không.

b/ Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không.

6.2/ Tiêu thụ năng lượng:

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Tổng số lượng điện sử dụng cho văn phòng (gián tiếp) là 51.182 kW – tương đương 98.229.886 đồng.

- Tổng số lượng điện sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại khu đất trạm trộn BTN - KCN Biên Hòa 1 và Bến thủy nội địa là 138.436 kW – tương đương 342.409.179 đồng.

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c/ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3/ Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm).

a/ Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Nước cấp chủ yếu phục vụ sinh hoạt cho cán bộ công nhân viên. Nguồn cấp nước từ các công ty cung cấp nước của địa phương đặt trụ sở văn phòng hoặc công trường thi công.

Tổng khối lượng nước tính đến hết năm 2016 là 90.458 m³ – tương đương 37.472.750 triệu đồng.

b/ Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a/ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b/ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Tổng số lao động đến nay là 75 người, mức lương trung bình đối với người lao động 5,5 triệu đồng/người

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: hàng năm Công ty khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tiền ăn giữa ca 20.000đ/người, trang cấp đầy đủ đồ bảo hộ lao động cho người lao động, chi lương bổ sung (tháng lương thứ 13 cho người lao động).

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Công ty chú trọng đến công tác đào tạo, tập trung đào tạo tại chỗ cho người lao động, gửi người lao động đi đào tạo và mời thầy về Công ty đào tạo theo từng chuyên môn cho người lao động.

- Thường xuyên tìm kiếm việc làm ổn định cho người lao động để phát triển chuyên môn và sự nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Thường xuyên đóng góp xây dựng nhà tình thương theo chương trình Vạn tấm lòng vàng do Tổng Công ty Sonadezi phát động, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, đóng góp quỹ đảm bảo an ninh khu vực nơi Công ty đặt trụ sở làm việc,...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của

UBCKNN: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty.

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2016, Công ty gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm nguồn công việc nên doanh thu trong năm chỉ đạt 97.203 triệu đồng chỉ đạt 64,80% so với kế hoạch. Hơn nữa, do tình trạng thiếu hụt vốn nên để đảm bảo nguồn vốn lưu động để thi công các công trình Công ty phải thực hiện khoản vay ngắn hạn với hạn mức đến 60 tỷ đồng và để thực hiện dự án đầu tư Công ty phải thực hiện các khoản vay trung và dài hạn với khoản vay còn lại khoảng 68 tỷ đồng.

Do vậy, trong năm chi phí lãi vay vốn lưu động và vốn đầu tư là rất lớn.

Tuy nhiên, trong năm qua Công ty đã nỗ lực điều hành hoạt động và đã đạt được một số kết quả như sau:

1./ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Nội dung	Th/hiện 2015	K/hoạch 2016	Th/hiện 2016	(%) thực hiện/kế hoạch
1	Tổng tài sản	386.637		177.535	
2	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	209.669	150.000	102.806	68,54%
	+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	205.261		97.203	
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	3.875		2.016	
	+ Thu nhập khác	533		3.587	
3	Tổng chi phí	208.180	148.800	102.502	68,89%
	+ Chi phí tài chính	7.077		6.816	
	+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.219		4.102	
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.489	1.200	304	25,33%
5	Thuế TNDN	476		54	
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.013		250	
7	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư của chủ sở hữu	4,08%		1,01%	
8	Lãi cơ bản trên cổ phần (đồng/cổ phần)	368		91	

Năm 2016 Công ty không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao (đạt 25,33% kế hoạch) trong khi doanh thu thực hiện chỉ đạt 68,54% được giao. Nguyên nhân chủ yếu là do thiếu hụt nguồn việc làm và chi phí tài chính cao.

2./ Chi tiết tình hình một số lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

2.1/ Hoạt động thi công xây lắp:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, Hội đồng quản trị đã xác định cần phải mở rộng thị trường đối với hoạt động thi công xây dựng cầu đường và tìm kiếm các khách hàng là doanh nghiệp để giảm bớt phụ thuộc vào nguồn công việc từ ngân sách Nhà nước. Theo chủ trương này, Công ty đã đấu và trúng thầu một số công trình của Công ty CP Sonadezi Châu Đức, tham gia chỉ định thầu của Tổng Công ty Xây dựng Số 1 - CTCP. Tuy nhiên, nguồn công việc làm tìm được trong năm không nhiều dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2016 không

đảm bảo kế hoạch đã được giao.

2.2/ Thực hiện đầu tư các dự án trọng điểm.

Đại hội đồng cổ đông năm 2016 giao Hội đồng quản trị xem xét đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án của Công ty và đến nay kết quả đạt được như sau:

DỰ ÁN KCN THANH PHÚ (177 hécta):

Theo đề xuất của Tổng Công ty và phê duyệt của UBND tỉnh Đồng Nai, cuối năm 2016 Công ty đã hoàn tất chuyển giao quyền chủ đầu tư KCN Thanh Phú cho Công ty CP Sonadezi Long Bình tiếp nhận tiếp tục thực hiện đầu tư và kinh doanh.

DỰ ÁN MỎ ĐÁ TÂN CANG 4 (25,674 hécta):

Tổng mức đầu tư thực hiện dự án đến hết năm 2015 khoảng 60 tỷ đồng trên tổng mức đầu tư điều chỉnh khoảng 82 tỷ đồng.

Về công tác đền bù: Đã có quyết định bồi thường 23,5 ha, trong đó diện tích đã được Nhà nước giao đất là 17,7 ha; Tổng số tiền chi trả bồi thường đã chuyển cho TTPTQĐ là 42 tỷ đồng, tương đương diện tích bồi thường khoảng 21 ha. Hiện đang tiếp tục công tác đền bù diện tích còn lại.

Về công tác khai thác: Trong năm 2016, được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty SONADEZI, Công ty đã thương thảo thống nhất ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Chúc Phương ngày 16/4/2016 để tiến hành đưa mỏ đá đi vào khai thác. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện xét thấy đối tác thực sự yếu kém, có dấu hiệu không trung thực trong kê khai năng lực và không thực hiện đúng như cam kết trong hợp đồng hợp tác kinh doanh nên Công ty đã quyết định chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Chúc Phương. Tuy nhiên, do chưa có sự thống nhất giữa hai bên trong việc chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh nên vụ việc được Công ty đưa ra Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết. Tạm thời mỏ ngừng hoạt động chờ kết quả giải quyết của Tòa án.

DỰ ÁN MỎ CÁT ĐẮK LUA (20 Km đường sông):

Trong năm 2016, Xí nghiệp cát Đắc Lua đã thực hiện khai thác được 30.060 m³ và kinh doanh được sản lượng 23.968 m³ cát.

Tổng doanh thu kinh doanh cát 3,5 tỷ đồng, đạt 70,12% kế hoạch đề ra (kế hoạch 5,0 tỷ đồng).

DỰ ÁN TRẠM TRỘN BÊ TÔNG NHỰA ĐẮK NÔNG:

Dự án chủ yếu để phục vụ cho công trình Quốc lộ 14 tỉnh Đắc Nông. Đến giữa năm 2015 công trình Quốc lộ 14 đã hoàn thành, dự án đã hoàn tất sứ mệnh. Nên trong năm 2016, Công ty thực hiện thủ tục giải thể xí nghiệp và chuẩn bị trình tự thủ tục chuyển trạm trộn bê tông nhựa về tỉnh Đồng Nai phục vụ các công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

DỰ ÁN TRUNG TÂM DỊCH VỤ NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI VÀ VĂN PHÒNG LÀM VIỆC:

Được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty về kêu gọi đầu tư khai thác quỹ đất văn phòng Công ty, Công ty đã tiến hành thương thảo và thống nhất ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác khu đất đúng theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2016, Công ty đã phối hợp cùng các đối tác hợp tác kinh doanh thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định.

DỰ ÁN NHÀ XƯỞNG CƠ KHÍ CHO THUÊ

Được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty về kêu gọi đầu tư khai thác khu đất 2,7 xã Thiệu Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Công ty đã thương thảo thống nhất với đối tác thực hiện xây dựng nhà xưởng cho thuê. Tuy nhiên, sau khi hoàn tất xây dựng công trình do

thiếu các hạng mục hạ tầng cơ sở như: sân đường nội bộ, hệ thống điện, nước và hệ thống phòng cháy chữa cháy nên không thể đưa nhà xưởng vào cho thuê.

Do vậy, để thu hồi vốn đầu tư và đảm bảo có lợi nhuận, được sự chấp thuận chủ trương của Tổng Công ty Công ty đã tiến hành thực hiện thủ tục chuyển nhượng nhà xưởng cho đối tác có nhu cầu và thu hồi vốn đầu tư.

KHU ĐẤT HẠT 2 VÀ HẠT 3 CÔNG TY ĐANG QUẢN LÝ

Khu đất Hạt 2 xã Bình Hòa và Hạt 3 xã Lang Minh: chưa tìm kiếm được đối tác hợp tác kinh doanh hoặc chuyển nhượng.

Hoạt động đầu tư tài chính:

Đến hết năm 2016, Công ty chỉ còn đầu tư tài chính vào Công ty CP Dịch vụ Sonadezi.

Kết quả đầu tư chứng khoán đến nay như sau:

STT	Tên công ty	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ cổ tức	Số cổ tức đã nhận (triệu đồng)
1	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi	100.000	15%	150

Kết quả đầu tư vào cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sonadezi Dịch vụ trong năm 2015 với cổ tức được chia là 150.000.000 (15 %). Tuy nhiên, phải đợi đến cuối năm 2016 Công ty Sonadezi Dịch vụ mới chi trả cổ tức.

2. Tình hình tài chính:

Một số chỉ tiêu tài chính trong năm 2016 như sau:

ĐVT: việt nam đồng

I.	Tổng tài sản	:	177.534.770.938
1.	Tài sản ngắn hạn	:	110.994.335.810
a.	Tiền và các khoản tương đương tiền	:	7.236.501.140
b.	Các khoản phải thu ngắn hạn	:	78.848.065.114
c.	Hàng tồn kho	:	21.587.851.901
d.	Tài sản ngắn hạn khác	:	3.321.917.655
e.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	:	
2.	Tài sản dài hạn	:	66.540.435.128
a.	Tài sản cố định	:	17.542.192.020
b.	Tài sản dài hạn khác	:	45.000.000
c.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	1.000.000.000
d.	Chi phí XDCB dở dang	:	46.068.270.364
e.	Các khoản phải thu dài hạn	:	1.884.972.744
f.	Bất động sản đầu tư	:	
II.	Tổng nguồn vốn	:	177.534.770.938
1.	Nợ phải trả	:	130.125.581.322
a.	Nợ ngắn hạn	:	92.772.031.322
b.	Nợ dài hạn	:	37.353.550.000
2.	Vốn chủ sở hữu	:	47.409.189.616

a.	Vốn đầu tư chủ sở hữu	:	24.810.000.000
b.	Các quỹ và LN chưa phân phối	:	22.599.189.616

a) Tình hình tài sản:

Tổng giá trị tài sản giảm 54% trong đương khoản 210 tỷ do Công ty đã chuyển tất cả quyền và lợi ích của ban quản lý dự án KCN Thạnh Phú cho Sonadezi Long Bình và các khoản phải thu ngắn và dài hạn qua năm 2016 đã thu được tiền.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả trong năm giảm 62% do các khoản vay ngắn và dài hạn đến hạn công ty đã chuyển từ ngân hàng Vietcombank sang ngân hàng BIDV. Ngày 27/12/2016, ngân hàng vietcombank đã xếp hạng doanh nghiệp thuộc nhóm 3 trên CIC (Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam) do khoản vay mở đã ở vietcombank đến hạn nợ mà không thanh toán được. Việc treo xếp hạng nhóm 3 đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình các quan hệ tín dụng của doanh nghiệp trong tương lai

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: trong năm công ty đã kiện toàn bộ máy tổ chức, ra các quy định, nội quy quản lý Công ty, giải quyết chế độ chính sách cho CBU.CNV.*

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

+ Đảm bảo mức tăng doanh thu hàng năm từ 15-20%.

+ Đảm bảo mức lợi nhuận hàng năm của Công ty từ 5% trở lên và mức chia cổ tức hàng năm từ 5-10%.

+ Đẩy mạnh đầu tư các dự án đặc biệt là các dự án gần hoàn tất thủ tục pháp lý và đầu tư xây dựng cơ bản để nhanh chóng tạo ra nguồn doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

+ Nghiên cứu, tìm kiếm phát triển các dự án mới tạo ra nguồn doanh thu ổn định trong tương lai.

+ Tăng dần tỷ trọng doanh thu của các dự án trên tổng doanh thu của toàn Công ty.

+ Giảm dần tỷ lệ vốn vay bổ sung vốn lưu động trên doanh thu trong thi công xây dựng cơ bản từ nguồn thu từ các dự án mang lại.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:*

a/ *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...).*

Công ty luôn quan tâm tuân thủ nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường, luôn đặt vấn đề sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng, tài nguyên nước và giảm thiểu các phát thải các chất gây ô nhiễm lên hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b. *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: tạo điều kiện đủ công việc làm cho người lao động để đảm bảo thu nhập cho người lao động yên tâm công tác.*

c. *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:*

Trong năm 2016, chính quyền Công ty cùng các tổ chức đoàn thể, đảng bộ, công đoàn, đoàn thanh niên Công ty thực hiện đóng góp được các chương trình:

- Hỗ trợ người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam: Công ty đóng góp 1.000.000 đồng.

- Hỗ trợ suất học bổng chương trình thấp sang ước mơ tuổi trẻ Tp. Biên Hòa lần thứ IV: 3.000.000 đồng.

- Hỗ trợ Tp. Biên Hòa công nhận đô thị loại 1: 10.000.000 đồng.

- Hỗ trợ nuôi dưỡng 2 bà mẹ: Công ty hỗ trợ 14.600.000 đồng.

Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ đóng góp thực hiện các phong trào, chương trình tại các địa phương có công trình xây dựng và dự án của Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần):

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Nhìn chung, Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Hội đồng quản trị. Kết quả cụ thể như sau:

a) Về điều hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án:

- Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện và đạt được kết quả như đã trình bày ở trên;

- Đã thực hiện rà soát, kiểm tra những máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển hư hỏng, hết niên hạn sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để thanh lý và đã trang bị mới, sửa chữa, nâng cấp những máy móc thiết bị đang sử dụng để nâng cao hiệu suất sử dụng;

- Tiếp tục điều chỉnh định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe công vụ, khoán xăng công tác cho CB-NV và khoán chi phí điện thoại... để tiết kiệm chi phí quản lý;

- Rà soát, điều chỉnh mức khoán theo từng công trình.

b) Về công tác tổ chức nhân sự - Bộ máy hoạt động của Công ty.

- Đề xuất Hội đồng quản trị bổ nhiệm lại các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và trực tiếp bổ nhiệm các chức danh quản lý khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc (do các chức danh này bổ nhiệm 1 năm);

- Thực hiện chương trình tái cấu trúc Công ty, về tổ chức, nhân sự và nâng cao năng lực sản xuất đã thực hiện các nội dung sau:

+ Sắp xếp lại các phòng/ ban chuyên môn cho phù hợp với điều kiện thực tế;

+ Tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống quản lý tổng thể, bao gồm việc thiết lập và xem xét điều chỉnh nội quy, các quy chế, quy định, thủ tục, biểu mẫu ...

+ Duy trì họp giao ban giữa tháng (Ban TGD và các trưởng phòng/ban); hàng tháng (Ban Tổng giám đốc, các trưởng, phó phòng/ban/đội thi công);

+ Công tác phát triển nguồn nhân lực: trong năm 2016 đã tổ chức đào tạo cho CB.CNV viên học lớp về ATVSLĐ;

- Tổng số lao động của công ty đến ngày 31/12/2016 là 75 người (7 nữ); Trong đó:

+ Trình độ Cao học : 03 người,

+ Trình độ Đại học : 30 người,

+ Trình độ Cao đẳng : 02 người,

+ Trình độ Trung cấp : 5 người,

+ Công nhân kỹ thuật : 34 người,

+ Trình độ Sơ cấp : 1 người.

- Các tổ chức chính trị, đoàn thể đều được tạo điều kiện hoạt động theo quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

+ Đảm bảo mức tăng doanh thu hàng năm từ 10-15%.

+ Đảm bảo mức lợi nhuận hàng năm của Công ty từ 5% trở lên và mức chia cổ tức hàng năm từ 10-15%.

V. Quản trị công ty (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1. Hội đồng quản trị:

a/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Số lượng CP	Vai trò thành viên	Ghi chú
1	Đặng Thành Long, Chủ tịch HĐQT	372.150	Tham gia điều hành trực tiếp	Là Đại diện vốn NN tại Công ty. Bổ nhiệm ngày 29/4/2016
2	Trần Anh Dũng, Chủ tịch HĐQT	514.063	Không tham gia điều hành trực tiếp	Là Đại diện vốn NN tại Công ty. Miễn nhiệm ngày 29/4/2016
3	Bì Long Sơn, thành viên HĐQT	514.063	Tham gia điều hành trực tiếp	Là Đại diện vốn NN tại Công ty
4	Võ Thành Tín, thành viên HĐQT	372.150	Không tham gia điều hành trực tiếp	Là Đại diện vốn NN tại Công ty
5	Trần Hướng Quảng, thành viên HĐQT	0	Không tham gia điều hành trực tiếp	Do Tổng Công ty Sonadezi đề cử tham gia HĐQT
6	Phan Quốc Anh, thành viên HĐQT	100.000	Không tham gia điều hành trực tiếp	Sở hữu cá nhân

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban): không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị tổ chức 5 cuộc họp định kỳ như sau:

- Họp ngày 13/4/2016:

Nội dung:

Dự thảo sửa đổi điều lệ;

Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch 2016 và Tổng kết nhiệm kỳ II (2011-2015); Phương hướng nhiệm kỳ III (2016-2020);

Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 và Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ II (2011-2015);

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015;

Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016;

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015;

Công tác nhân sự, bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2020);

Chi trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và mức thù lao HĐQT, thành viên BKS và mức lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2016;

- Họp ngày 10/5/2016;

Nội dung:

Thông qua dự thảo sửa đổi điều lệ Công ty;

Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT;

Xem xét bổ nhiệm lại, quyết định lương các chức danh quản lý Công ty;

- Họp ngày 29/7/2016;

Nội dung:

Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2016 của Tổng Giám đốc;

Thông qua kế hoạch đầu tư dự án Khu dân cư Long Đức – Long Thành;

Thông qua kế hoạch đầu tư mở cát tại xã Long An huyện Long Thành;

Thông qua dự thảo Quy chế quản lý và giao khoán nội bộ thi công xây dựng;

Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty;

Báo cáo tình hình thực hiện mỏ đá Tân Cang 4;

Thông qua chủ trương thanh lý xe máy thi công hết liên hạn sử dụng; chuyển nhượng khu đất Hạt 3 xã Lang Minh và nhà xưởng tại khu đất 2,7ha Thiện Tân;

Giao khoán đơn giá bơm, hút, vận chuyển cát tại Xí nghiệp Cát Đắc Lua.

Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện các giao dịch với Ngân hàng.

- Họp ngày 30/9/2016;

Nội dung:

Ủy quyền điều hành Công ty, vay vốn tại các Ngân hàng Công ty đang có giao dịch.

Xét đơn từ nhiệm và xin thôi việc của ông Bi Long Sơn, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Căn cứ biên bản họp Ban Tổng Giám đốc Công ty ngày 29/9/2016 về việc phân công nhiệm vụ trong ban Tổng Giám đốc và ủy quyền điều hành Công ty trong thời gian chờ quyết định bố trí nhân sự của Tổng Công ty Sonadezi đối với Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

- Họp ngày 26/12/2016:

Nội dung:

Thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch quý I năm 2017.

Báo cáo tình hình Mỏ đá Tân Cang 4.

Báo cáo tình hình công nợ ngoài và công nợ nội bộ.

Đầu tư dự án và kiến nghị tăng vốn điều lệ trong quý I/2017.

Công tác nhân sự.

Ngoài các cuộc họp chính thức, HĐQT còn tổ chức 4 lần lấy ý kiến bằng phiếu như sau:

- Lấy ý kiến thành viên HĐQT ngày 20/9/2016:

Nội dung:

Giao cho Tổng Giám đốc thực hiện ký hợp đồng với Công ty có chức năng định giá và

bán đấu giá thanh lý tài sản theo đúng quy định của pháp luật gồm: xe máy, thiết bị đã hết niên hạn sử dụng và sử dụng không hiệu quả; chuyển nhượng khu đất hạt 3 xã Lang Minh; chuyển nhượng nhà xưởng đầu tư tại khu đất 28.640m² xã Thiện Tân.

- Lấy ý kiến thành viên HĐQT ngày 21/9/2016:

Thành lập Ban quản lý dự án công trình đường dẫn vào cầu An Hào bờ Hiệp Hòa:

Nhân sự và chế độ tiền lương, phụ cấp của ban:

- Lấy ý kiến thành viên HĐQT ngày 06/10/2016:

Chấp thuận tờ trình số 157/TTr-TGD ngày 30/9/2016 của Tổng Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị về việc giao khoán công trình.

Giao Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Lấy ý kiến thành viên HĐQT ngày 01/11/2016:

Chọn Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu Xây dựng (BMJC) để triển khai hợp tác kinh doanh tại mỏ đá Tân Cang 4, xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc điều hành tiến hành triển khai ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh và các thủ tục tiếp theo để thực hiện dự án theo đúng kế hoạch.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp. Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.

1. Cơ cấu Ban Kiểm soát:

- Số lượng thành viên: 3 thành viên, gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Trưởng ban (chiếm tỷ lệ 13% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai)

+ Ông Cao Tấn Minh, Thành viên

+ Bà Bùi Thị Thúy Minh, Thành viên

- Hoạt động của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát theo chế độ trách nhiệm cá nhân, kết hợp với chế độ làm việc tập thể của Ban Kiểm soát, họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần.

Kỳ họp thứ nhất vào ngày 29/4/2016: bầu chức danh Trưởng Ban Kiểm soát.

Kỳ họp thứ hai vào ngày 31/5/2016: thông qua quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ về công tác kiểm tra, kiểm soát đối với từng thành viên Ban Kiểm soát.

Kỳ họp thứ ba vào ngày 23/9/2016: thông qua kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2016.

Kỳ họp thứ tư vào ngày 23/12/2016: thông qua kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính 9 tháng đầu năm 2016.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và

Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao thành viên Hội đồng quản trị:

- Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị: 20.000.000 đồng/người/tháng;

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 1.000.000 đồng/người/tháng;

- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát: 8.800.000 đồng/người/tháng;

- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát: 800.000 đồng/người/tháng;

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty): không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RSM

- Ý kiến của kiểm toán trong báo cáo tài chính năm 2016: báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai vào ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai được đăng đầy đủ trên website của Công ty <http://www.ctgtdongnai.com.vn>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Bí Long Sơn